

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 172/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Thạch C**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: ấp N, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Thạch C: Bà **Huỳnh Thị Diệu O**, sinh năm 1983. Trú tại: Đường B, khu đô thị X, phường K, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 23/9/2017).

- *Bị đơn:*

+ Bà **Lý Thị U**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Đường T, khóm A, phường D, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

+ Bà **Thị L**, sinh năm 1931.

Địa chỉ: Đường T, khóm A, phường D, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

+ Bà **Lý Thị Tường V**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Đường T, khóm A, phường D, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của các bị đơn bà Thị L., bà Lý Thị Tường V: Bà **Lý Thị U**, sinh năm 1967. Trú tại: Địa chỉ: Đường T, khóm A, phường D, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Thị L, bà Lý Thị Tường V (Hai văn bản ủy quyền cùng ngày 20/11/2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Diệu O và bị đơn bà Lý Thị U đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của các bị đơn bà Thị L, bà Lý Thị Tường V thống nhất số tiền vốn và lãi bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý

Thị Tường V còn nợ nguyên đơn ông Thạch C tính đến ngày 27/11/2017 là: 130.809.590 đồng, trong đó tiền vốn là 66.752.359 đồng, tiền lãi là 64.057.231 đồng.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Các bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V đồng ý đến ngày 27/3/2018 sẽ trả cho nguyên đơn ông Thạch C số tiền vốn và tiền lãi còn nợ là: 130.809.590 đồng, trong đó tiền vốn là 66.752.359 đồng, tiền lãi là 64.057.231 đồng.

Địa điểm trả nợ: Nguyên đơn ông Thạch C và các bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V tự thỏa thuận.

Đến hạn trả nợ, nếu các bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V không thanh toán nợ hoặc thanh toán nợ không đầy đủ theo thỏa thuận thì nguyên đơn ông Thạch C được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành toàn bộ số tiền mà bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V còn nợ nguyên đơn ông Thạch C.

Nguyên đơn ông Thạch C đồng ý trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 0108/QSDD do Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cấp cho hộ bà Thị L ngày 04/12/1997 cho các bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V, khi các bị đơn bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V trả hết số tiền còn nợ cho nguyên đơn ông Thạch C.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Thị U, bà Thị L, bà Lý Thị Tường V đồng ý liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm **3.270.239** đồng. Do bà Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, thuộc trường hợp được miễn án phí nên cần xác định phần bà L được miễn như sau: 3.270.239 đồng : 3 người = 1.090.079 đồng/người. Số tiền án phí còn lại 2.180.160 đồng, bà Lý Thị U và bà Lý Thị Tường V đồng ý liên đới chịu.

Ông Thạch C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Thạch C số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là **4.161.000** đồng theo biên lai số 0007908 ngày 10/10/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Tuyền

